TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 27/2026/QĐCNHGT-DS	*Vĩnh Long, ngày 09 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của ông Phạm Văn T và ông Võ Văn Mười A, bà Bùi Thị T1.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện tranh chấp "*Hợp đồng mua bán tài sản*" đề ngày 16 tháng 12 năm 2025 của ông Phạm Văn T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Nguyên đơn**: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1970, địa chỉ: ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long).

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn T là ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1984, địa chỉ: số C, ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số C, ấp P, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long).

- **Bị đơn**: Ông Võ Văn Mười A, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị T1, sinh năm 1971. Cùng địa chỉ: ấp P, xã C, huyện M, tỉnh Bến Tre. (nay là ấp P, xã H, tỉnh Vĩnh Long)

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 01 năm 2026 cụ thể như sau:

Ông Võ Văn Mười A và bà Bùi Thị T1 có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Phạm Văn T số tiền nợ mua bán thức ăn chăn nuôi heo là 260.000.000 (Hai trăm sáu mươi triệu) đồng. Thời hạn trả tiền khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan

thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Lộc